

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2020/HS-ST

Ngày 23 - 9 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Chi và bà Nguyễn Thị Chương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 120/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2020/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1991; nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố HP, phường TC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; con ông: Nguyễn Văn Y, sinh năm 1960 và bà Đinh Thị T, sinh năm 1967; vợ: Nguyễn Thị D, sinh năm 1998; con có một con sinh ngày 07/12/2017; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/8/2020 đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phủ Lý; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Tiến H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08/8/2020, T đến thị trấn Bình Mỹ, huyện Bình Lục với mục đích mua ma túy Ketamine để sử dụng. T đưa cho người thanh niên khoảng 30 tuổi 2000.000đ và người này đưa cho T 02 túi nilon bên trong có chứa tinh thể màu trắng, T biết là ma túy loại Ketamine nên cất vào túi quần rồi đi về nhà. Đến khoảng 02 giờ ngày 09/8/2020, T mang theo 02 túi ma túy đó đi bộ ra khu vực hồ Vân Sơn thuộc tổ 3, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tìm chỗ để sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện kiểm tra, T tự giác giao nộp cho lực lượng Công an 02 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu xanh, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và khai nhận đó là ma túy mục đích cất giữ để sử dụng.

Thu giữ vật chứng gồm: 02 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu xanh, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen; số tiền 1.270.000đ.

Ngày 09/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Nguyễn Ngọc T tại tổ dân phố HP, phường TC, thành phố PL nhưng không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 147/PC09-MT ngày 12/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *“Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,830 gam, loại Ketamine”*.

Từ những nội dung trên, bản cáo trạng số 120/CT-VKS-PL ngày 07/9/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Ngọc T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 24 đến 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả sau giám định cùng bao gói ghi: “Mẫu vật hoàn trả QT01”; trả lại bị cáo T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen và số tiền 1.270.000đ.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện đúng như bản cáo trạng đã truy tố và nhất trí với bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã công bố tại phiên tòa. Bị cáo không tranh luận và bào chữa gì. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Những người tiến hành tố tụng này đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc xét xử vắng mặt người tham gia tố tụng: tại phiên tòa người làm chứng vắng mặt nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ

quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Đánh giá về tội danh: Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra. Hội đồng xét xử thấy cơ bản phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định của cơ quan chuyên môn cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được cơ quan điều tra thu thập lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ ngày 09/8/2020, tại tổ 3, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Ngọc T đang cất giữ trái phép 1,830 gam chất ma túy, loại Ketamine với mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác của Phòng cảnh sát cơ động Công an tỉnh Hà Nam phát hiện, bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Ngọc T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[4] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo có thái độ thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính, hình phạt bổ sung:

- Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội, là nguyên nhân dẫn đến gia tăng các tệ nạn xã hội tạo cơ hội cho các phần tử xấu buôn bán trái phép ma túy gây nhiều hệ lụy xấu trong cộng đồng, làm diễn biến tình hình tội phạm và tệ nạn về ma túy thêm phức tạp. Vì vậy, việc xét xử nghiêm minh hành vi phạm tội này là cần thiết, với mức hình phạt tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bởi lỗi cố ý. Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và nâng cao hiệu quả công cuộc đấu tranh, phòng chống tội phạm.

- Hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, bản thân là lao động tự do, mục đích tàng trữ để sử dụng nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của Nguyễn Ngọc T, T khai mua của người thanh niên khoảng 30 tuổi ở thị trấn Bình Mỹ, huyện Bình Lục. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không đủ căn cứ để xác định được nhân thân, lai lịch của người đàn ông như T đã khai. Do đó, không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[7] Về vật chứng của vụ án:

Đối với toàn bộ số ma túy hoàn trả sau giám định cùng bao gói ghi: “Mẫu vật hoàn trả QT01” là vật chứng vụ án cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen và số tiền 1.270.000đ là tài sản hợp pháp của Nguyễn Ngọc T, không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp pháp luật, song cần giữ lại số tiền để đảm bảo công tác thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Áp dụng các Điều 106, 136, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/8/2020.

[3] Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì đã niêm phong dán kín mặt trước phong bì có ghi: “Mẫu vật hoàn trả QT01”, số 147/PC09-MT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Ngọc T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ nhựa màu đen, có số IMEI: 359752071772233 và số tiền 1.270.000đ (một triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng) nhưng tiếp tục giữ lại số tiền để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm, tình trạng được ghi trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 10/9/2020 và ủy nhiệm chỉ số 58 ngày 16/9/2020).

[4] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Ngọc T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy

định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Nhà tạm giữ CA TP Phủ Lý;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- CQCSĐT CA thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- CQ THAHS CA TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Xuyên